

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/QĐ-TA

*Huyện Trần Văn Thời, ngày 03 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính  
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. Thẩm phán: Ông **Lâm Thành Quang**
2. Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Quốc Khanh**

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 36/2020/QĐ-TA ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **Trần Văn T** (Tên gọi khác: Đen); Giới tính: Nam; Sinh năm 1987; Dân tộc: Khơ Me; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định tại thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Con ông: Trần Văn L (Chết) và bà: Thạch Thị N, Cùng trú tại: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (T có mặt tại phiên họp).

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Giang Chí Lăng** - Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên họp: Ông **Võ Quốc Dương** – Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, hành vi vi phạm của Trần Văn Tuấn được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/7/2020, Công an thị trấn Sông Đốc có mời T về Cơ quan làm việc và tiến hành thử test nhanh nước tiểu phát hiện T có hành vi sử dụng chất ma túy (dạng ma túy đá); Nên, Công an thị trấn Sông Đốc tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Tuấn.

Tại Thông báo số: 202/TB-CSCNMT ngày 21/7/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau xác định T nghiện ma túy dạng Methamphetamine.

Tại Đề nghị số: 34/ĐN-UBND ngày 04/8/2020 của Chủ tịch UBND thị trấn Sông Đốc, đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T

thời hạn: 02 (Hai) năm. Do, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (dạng ma túy đá); đồng thời không có nơi cư trú ổn định tại thị trấn Sông Đốc.

Tại Thông báo số: 48/TB-PTP ngày 10/8/2020 của Phòng Tư pháp huyện Trần Văn Thời về việc trả lời kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại Bản đề nghị số: 37/ĐN-UBND ngày 17/8/2020 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trần Văn Thời đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thời hạn áp dụng từ 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trần Văn Thời, vẫn giữ nguyên Bản đề nghị số: 37/ĐN-UBND ngày 17/8/2020 và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau thời hạn áp dụng từ 15 đến 18 tháng.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời:

Về trình tự, thủ tục: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký Tòa án, đại diện cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đã thực hiện đúng quy định.

Về nội dung: Hồ sơ và tại phiên họp, người bị đề nghị thừa nhận có sử dụng ma túy và người bị đề nghị cũng không có nơi cư trú ổn định nên cần chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị.

Tại phiên họp, T thừa nhận có sử dụng ma túy, do không kiểm chế được bản thân và đồng ý áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

### **XÉT THẤY:**

[1] Việc lập và chuyển hồ sơ đề nghị, thực hiện đúng quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Vào ngày 17/7/2020, Công an thị trấn Sông Đốc, mời T về Trụ sở Công an thị trấn Sông Đốc thử test nhanh nước tiểu trong người và kết quả dương tính, nên Công an thị trấn Sông Đốc phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính. Qua làm việc, T thừa nhận có sử dụng chất ma túy tại khóm 3, thị trấn Sông Đốc, hình thức sử dụng là hít.

[3] Tại Phiếu theo dõi tình trạng nghiện ma túy, phiếu trả lời kết quả cùng ngày 21/7/2020 và Thông báo số 202/TB-CSCNMT ngày 21/7/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau, kết luận T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng loại Methamphetamine (dạng ma túy đá).

[4] Tại phiên họp, T thừa nhận có sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy là do bản thân không tự kiểm chế được. Từ đó, đủ cơ sở khẳng định T là người nghiện ma túy.

[5] Căn cứ vào Phiếu trả lời xác minh của Công an xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nhưng không có mặt tại địa phương từ tháng 12/2019 cho

đến nay. Tại, Phiếu xác minh tình trạng nơi cư trú của Công an thị trấn Sông Đốc ngày 17/7/2020, hiện T không có nơi cư trú ổn định tại thị trấn Sông Đốc. Tại phiên họp, T thừa nhận không sinh sống tại địa phương mà sinh sống không ổn định tại thị trấn Sông Đốc. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định Tuấn không có nơi cư trú ổn định.

[6] Xét, T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức để biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy. Để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy, đồng thời tạo điều kiện cho T sớm tái hòa nhập cộng đồng, cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, là cần thiết. Tuy nhiên, khi áp dụng thời hạn cai nghiện, Tòa án có xem xét đến tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[7] Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ: Điều 95, Điều 96, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 4, khoản 1 Điều 8, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Văn T.**

**2.** Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau) là: **18** (Mười tám) tháng, kể từ ngày 17/7/2020 người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**3.** Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

**4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

**5. Cơ quan thi hành quyết định:** Phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trần Văn Thời; Công an huyện Trần Văn Thời và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau.

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Trần Văn Thời, T. Cà Mau;
- CA H. Trần Văn Thời, T. Cà Mau;
- Phòng LĐ-TBXH H. TVT, T. Cà Mau;
- UBND TT SĐ, H. TVT, T. Cà Mau;
- Cơ sở cai nghiện ma túy T. Cà Mau;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Lâm Thành Quang**